TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐ-PT	*Thanh Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nga;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thu Hương;
Ngô Thị Hà.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Trịnh Thị Thanh - cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 25/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2018.

Tòa án nhân dân thành phố S đã căn cứ vào Điểm h, khoản 1 Điều 217; 218; 219; 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, về việc: "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Trình Văn T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng H, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng H, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Tại đơn kháng cáo ngày 26/11/2018, của nguyên đơn anh Trình Văn T, đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/11/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, với lý do: anh cho rằng chị H có đăng ký thường trú tại thôn 4, xã Quảng H, biết anh đang đề nghị ly hôn nhưng chị H cố tình tránh mặt anh, gây khó khăn cho việc giải quyết ly hôn. Nên trường hợp chị H vắng mặt vẫn đủ điều kiện giải quyết vụ án theo quy định tại Điểm e khoản 1 Điều 192 BLTTDS năm 2015.

XÉT THẤY

[1] Khi nộp đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Trình Văn T cung cấp địa chỉ của chị Phạm Thị H tại thôn 4, xã Quảng H, thành phố S. Nhưng khi Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý cho cho chị H thì được biết chị H không cư trú ở địa chỉ này. Theo xác nhận của mẹ đẻ chị H và chính quyền địa phương xã Quảng H

thì chị H không có mặt tại địa chỉ này, đi đâu không rõ địa chỉ. Như vậy, chị H chưa nhận được văn bản tống đạt Thông báo thụ lý của Tòa án. Anh T không cung cấp được địa chỉ nơi cư trú hiện tại của chị H theo yêu cầu của Tòa án. Vì vậy, không thuộc trường hợp "bị đơn cố tình dấu địa chỉ" như anh T nêu trong đơn kháng cáo. Mà thuộc trường hợp nguyên đơn cung cấp địa chỉ nơi cư trú của bị đơn không đúng và không bổ sung được nơi cư trú hiện tại của bị đơn.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5; điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017, của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, cần rút kinh nghiệm cho Tòa sơ thẩm là sau khi anh T không bổ sung được đơn khởi kiện về việc cung cấp địa chỉ nơi cư trú của bị đơn thì phải đình chỉ vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1Điều 192 Bộ luật Tố tụng Dân sự, trong khi Tòa sơ thẩm lại làm các thủ tục niêm yết để đưa vụ án ra xét xử và quyết định đình chỉ giải quyết vụ án tại phiên tòa là không đúng quy định.

[2] Về án phí phúc thẩm: anh T kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1;2;3;4;điểm a khoản 5; khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/11/2018, của Tòa án nhân dân thành phố S.

2. Về án phí DSPT: anh T phải nộp 300.000đ, đã nộp đủ tại Biên lai thu số 4148 ngày 28/11/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND TP Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nga